|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT LẠNG GIANG **TRƯỜNG THTT VÔI SỐ 1** -------------------- *(Đề thi có \_\_\_ trang)* | **KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ 1 NĂM HỌC 2021 - 2022 MÔN: TOÁN** *Thời gian làm bài: 35 PHÚT (không kể thời gian phát đề)* |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Họ và tên: ............................................................................ | | | Số báo danh: ............. | **Mã đề 000** |

**Câu 1.** *Ai là người được nhân dân tôn làm “*Bình Tây Đại Nguyên Soái*”?*

**A.** Nguyễn Trung Trực. **B.** Trương Định.

**C.** Phan Tuấn Phát. **D.** Phan Bội Châu

**Câu 2.** *Thực dân Pháp bắt đầu xâm lược nước ta vào năm nào?*

**A.** 1858 **B.** 1859 **C.** 1862 **D.** 1890

**Câu 3.** *Ngày quốc khánh của nước Việt Nam là?*

**A.** 2 – 9 **B.** 12 – 9 **C.** 19 – 8 **D.** 23 – 8

**Câu 4.** *Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Bản Tuyên ngôn Độc lập vào ngày, tháng, năm nào?*

**A.** 9 – 2 - 1980 **B.** 9 – 5 - 1945 **C.** 2 – 9 – 1945 **D.** 2 – 9 – 1950

**Câu 5.** *Đảng Cộng Sản Việt Nam ra đời vào năm nào?*

**A.** 1929 **B.** 1930 **C.** 1931 **D.** 1932

**Câu 6.** *Triều đình nhà Nguyễn đã ký hiệp ước gì với thực dân Pháp?*

**A.** Nhường ba tỉnh miền Đông Nam Bộ cho thực dân Pháp.

**B.** Nhường ba tỉnh miền Tây Nam Bộ cho thực dân Pháp.

**C.** Nhường ba tỉnh miền Đông Nam Kỳ cho thực dân Pháp.

**D.** Nhường ba tỉnh miền Đông Bắc Kỳ cho thực dân Pháp.

**Câu 7.** *Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước vào năm nào, từ đâu?*

**A.** 1911, tại cảng Nhà Rồng. **B.** 1912, tại ga Sài Gòn.

**C.** 1913, tại nhà anh Lê. **D.** 1914, tại Huế.

**Câu 8.** Nội dung của Chiếu Cần vương là:

**A.** Kêu gọi quan lại trong triều đình đi đánh giặc.

**B.** Kêu gọi nhân dân cả nước đứng lên giúp vua cứu nước.

**C.** Chấp nhận kí hòa ước với Pháp.

**D.** Nhường 3 tỉnh miền Đông Nam Kì cho Pháp.

**Câu 9. Vua Tự Đức khi nghe đề nghị canh tân của Nguyễn Trường Tộ đã:**

**A.** Đồng ý và cho thực hiện ngay.

**B.** Không nghe theo, vì cho rằng những phương pháp cũ cũng đủ để điều khiển đất nước.

**C.** Có thực hiện nhưng không triệt để.

**D.** Cho bắt Nguyễn Trường Tộ vào ngục, bởi ông có tư tưởng thân Pháp.

**Câu 10.** *Ý nghĩa lịch sử của “*Tuyên ngôn Độc lập*”?*

**A.** Chấm dứt triều đại phong kiến nhà Nguyễn.

**B.** Khai sinh nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hoà.

**C.** Khẳng định quyền độc lập – tự do của dân tộc.

**D.** Khẳng định Chủ tịch Hồ Chí Minh là người chủ tịch nước đầu tiên của nước ta.

**Câu 11. Những thay đổi kinh tế đã tạo ra giai cấp, tầng lớp mới nào trong xã hội?**

**A.** Địa chủ.

**B.** Công nhân, chủ xưởng, nhà buôn, viên chức, trí thức...

**C.** Nông dân.

**D.** Quan lại phong kiến.

**Câu 12.** Nguyễn Trường Tộ được người đời sau kính trọng là bởi:

**A.** Ông lập được nhiều chiến công trong việc đánh Pháp.

**B.** Ông giải quyết được nhiều công ăn việc làm cho nhân dân.

**C.** Ông có công trong việc khai phá, mở rộng bờ cõi.

**D.** Ông là người biết nhìn xa trông rộng, có lòng yêu nước nồng nàn với mong muốn tha thiết canh tân đất nước.

**Câu 13.** *Để đẩy lùi “*giặc dốt*” nhân dân ta đã phải làm gì?*

**A.** Đưa người ra nước ngoài để học tập.

**B.** Mở lớp bình dân học vụ, mở thêm trường cho trẻ em.

**C.** Mời chuyên gia nước ngoài về giảng dạy.

**D.** Mời thầy về dạy riêng cho con.

**Câu 14. Tại sao sống trong điều kiện khó khăn thiếu thốn ở Nhật, nhóm thanh niên Việt Nam vẫn hăng say học tập?**

**A.** Vì mong muốn học tập xong để trở về cứu nước.

**B.** Vì mong muốn học tập xong để trở về nước phục vụ cho chính quyền thực dân.

**C.** Vì mong muốn học tập xong để mau chóng sang Pháp làm việc

**D.** Vì mong muốn xin được một công việc ổn định tại Nhật.

**Câu 15.** *Phong trào Đông du thất bại, vì sao?*

**A.** Vì cuộc sống của các thanh niên Việt Nam yêu nước sang Nhật du học rất khó khăn.

**B.** Vì đường đi từ Việt Nam sang Nhật quá xa.

**C.** Vì thực dân Pháp câu kết với Nhật chống phá phong trào Đông du.

**D.** Vì tiếng Nhật quá khó học.

**Câu 16.** Phần đất liền của nước ta giáp với các nước:

**A.** Lào, Trung Quốc, Cam – pu – chia.

**B.** Lào, Thái Lan, Cam – pu – chia.

**C.** Trung Quốc, Lào, Thái Lan.

**D.** Trung Quốc, Thái Lan, Cam – pu – chia.

**Câu 17.** Số dân tộc trên đất nước ta là:

**A.** 53 **B.** 52 **C.** 54 **D.** 55

**Câu 18.** Loài cây được trồng nhiều nhất ở nước ta là:

**A.** Cao su. **B.** Cà phê. **C.** Chè. **D.** Lúa gạo.

**Câu 19.** Vùng biển nước ta có hai quần đảo là

**A.** Trường Sa và Phú Quốc **B.** Hoàng Sa và Trường Sa

**C.** Hoàng Sa và Cát Bà **D.** Trường Sa và Côn Đảo

**Câu 20.** Đặc điểm của khí hậu của nước ta là:

**A.** Nhiệt độ cao quanh năm **B.** Khí hậu nhiệt đới gió mùa

**C.** Nhiệt độ thấp quanh năm **D.** Khí hậu ôn đới, mát mẻ

**Câu 21.** Các ngành công nghiệp nước ta phân bố tập trung ở:

**A.** Vùng núi và cao nguyên. **B.** Vùng núi và trung du.

**C.** Đồng bằng và ven biển. **D.** Đảo và quần đảo.

**Câu 22.** Tuyến đường ô tô dài nhất nước ta là:

**A.** Đường 295 **B.** Đường 5

**C.** Đường Hồ Chí Minh **D.** Quốc lộ 1A

**Câu 23.** Những vùng núi cao thường

**A.** mát mẻ quanh năm **B.** mát mẻ

**C.** lạnh **D.** lạnh quanh năm

**Câu 24.** Sông miền Trung thường

**A.** nhỏ, ngắn, dốc **B.** nhỏ **C.** ngắn **D.** dốc

**Câu 25.** Ở nước ta nước sông dâng cao vào mùa nào?

**A.** mùa khô **B.** mùa mưa **C.** mùa thu **D.** mùa xuân

**Câu 26.** *Ranh giới giữa khí hậu miền Bắc và miền Nam là dãy núi nào?*

**A.** Hoàng Liên Sơn. **B.** Trường Sơn.

**C.** Bạch Mã. **D.** Đông Triều.

**Câu 27.** *Nước ta có những điều kiện nào để phát triển ngành thuỷ sản?*

**A.** Có rất nhiều sông ngòi, kênh rạch.

**B.** Người dân ưa chuộng thủy hải sản trong bữa ăn.

**C.** Vùng biển rộng, mạng lưới sông ngòi dày đặc. Người dân có nhiều kinh nghiệm, nhu cầu càng ngày càng tăng.

**D.** Đường bờ biển rộng, nhiều ngư trường nuôi trồng thủy, hải sản.

**Câu 28.** Diện tích đồng bằng trên phần đất liền nước ta

**A.** 2/4 **B.** 3/5 **C.** 1/4 **D.** 3/4

**Câu 29.** Bắc Giang có làng nghề truyền thống nào?

**A.** Tranh Đông Hồ. **B.** Gốm Bát Tràng.

**C.** Đá mỹ nghệ Non Nước. **D.** Bánh đa Kế.

**Câu 30.** Tỉnh có nhiều than nhất là:

**A.** Thái Nguyên. **B.** Cao Bằng. **C.** Quảng Ninh. **D.** Lào Cai.

***------ HẾT ------***